TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TD** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HSST
Ngày 28 - 02- 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Nghiệp;

Bà Nguyễn Thị Nghị;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Đ Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 31/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2018/QĐXXST-HS ngày 13/02/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Mạnh C, sinh năm 1996; tại KL, TD. Nơi cư trú: Thôn SĐ, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân L, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị Ngọc, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/12/2012, C có hành vi gây rối trật tự công cộng tại sân vận động TQ ở thôn QN, xã TQ, huyện TĐ. Công an huyện TĐ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Mạnh C số tiền 375.000 đồng. Ngày 10/4/2013, C đã thi hành xong và được xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giam ngày 29/12/2017 đến ngày 22/01/2018 được tại ngoại (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn SĐ, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn HT, xã HC, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu 9, xã HĐ, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

3. Ông Đỗ Xuân L, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn SĐ, xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Mạnh C và Đỗ Văn Đ là hai anh em ruột sống chung cùng với bố mẹ tại thôn SĐ, xã KL, huyện TD. Khoảng 23 giờ ngày 08/8/2017 khi cả gia đình đi ngủ, C lấy chiếc tô vít có sẵn ở trên ven tường nhà của gia đình và dắt chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90 (xe không khóa cổ, khóa càng) đi theo lối cổng phụ của gia đình đi ra đường. C dùng tô vít mở khóa điện, nổ máy rồi điều khiển xe mô tô đến thẳng nhà anh Trần Văn Đ ở thôn HT, xã HC, huyện TĐ. C cầm cố chiếc xe mô tô cho anh Đ lấy 4.000.000 đồng. Sau đó C bắt taxi đến quán điện tử của anh Nguyễn Minh H ở tổ dân phố Me, thị trấn HH, C đã sử dụng số tiền trên mua thẻ nạp vào tài khoản của mình để chơi game. Đến khoảng 01giờ 30 phút ngày 09/8/2017, C chơi hết tiền nên bắt taxi về nhà lấy trộm 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG, Model LG49LH511T 49 inch đang được đặt trên kệ ti vi nằm ở phòng khách của gia đình. C bê chiếc ti vi lên xe taxi quay ra khu vực Ngã tư Me thị trấn HH, huyện TD gặp anh Nguyễn Văn H, C vay anh H 2.000.000 đồng và để lại chiếc ti vi cho anh H. C cầm tiền rồi quay lại quán điện tử nhà anh Hướng tiếp tục chơi game. Đến khoảng 12 giờ ngày 09/8/2017, C đến gặp anh H vay thêm số tiền 3.000.000 đồng nữa và quay lại chơi game cho đến khi hết tiền. Sau đó, C biết anh Đ đã trình báo Công an nên đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49 ngày 18/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện TD kết luận: 01 xe mô tô có giá trị 15.120.000 đồng; 01 chiếc ti vi có giá trị 9.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 24.320.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra C đã khai nhận hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90. Sau khi trộm cắp được tài sản C đi xe mô tô đến nhà anh Trần Văn Đ ở thôn HT, xã HC, huyện TĐ và cầm cố chiếc xe mô tô cho anh Đ lấy 4.000.000 đồng. C bắt taxi đến quán điện tử của anh Hướng ở tổ dân phố Me, thị trấn HH để chơi game và sử dụng số tiền trên mua thẻ nạp

vào tài khoản của mình để chơi điện tử. Đến khoảng 01giờ 30phút ngày 09/8/2017, C chơi hết tiền, nên bắt taxi về nhà lấy trộm 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG, Model LG49LH511T 49 inch đang đặt trên kệ ti vi nằm ở phòng khách của gia đình. C bê chiếc ti vi lên xe taxi quay ra khu vực Ngã tư Me thị trấn HH gặp anh H, C vay anh H 2.000.000 đồng và để lại chiếc ti vi cho anh H. C cầm tiền rồi quay lại quán điện tử nhà anh Hướng tiếp tục chơi game. Đến khoảng 12 giờ ngày 09/8/2017, C đến gặp anh H vay thêm 3.000.000 đồng nữa và quay lại chơi game cho đến khi hết tiền. Sau đó, C đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Đêm ngày 08/8/2017 và rạng sáng ngày 9/8/2017 anh bị mất các tài sản gồm: 01 chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90 và 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG, Model LG49LH511T 49 inch. Các tài sản trên đều là tài sản hợp pháp của anh. Sau khi anh bị mất tài sản, C đã đưa cho anh 12.000.000đ để bồi thường, khắc phục hậu quả. Ngày 13/8/2017 và ngày 29/12/2017, cơ quan điều tra Công an huyện TD đã trả lại chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc BKS 88K1-293.90 và chiếc ti vi LG, Model LG49LH511T 49 inch cho anh. Anh đã trả cho anh Nguyễn Văn H 5.000.000đ là tiền C vay của anh H. Nay anh không yêu cầu bị cáo C phải phải bồi thường cho anh khoản tiền nào khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Lời khai của anh Trần Văn Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Tối ngày 08/8/2017, Đỗ Mạnh C có đến nhà anh ở thôn HT, xã HC, huyện TĐ cầm cố chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1- 293. 90 để vay 4.000.000đ. Khi C cầm cố xe cho anh, anh không biết chiếc xe này là do C phạm tội mà có. Ngày 11/8/2017 ông L là bố đẻ C đã đến lấy xe và anh đã trả lại chiếc xe mô tô cho ông L. Nay anh không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường khoản tiền gì.

Lời khai của ông Đỗ Xuân L là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Ngày 11/8/2017 ông đến quán của anh Trần Văn Đ ở xã HC, huyện TĐ thì được biết C đã cầm cố chiếc xe mô tô của anh Đ để vay 4.000.000đ, ông đã đưa cho anh Đ 4.000.000đ để lấy chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90, sau đó ông đã giao nộp chiếc xe mô tô trên cho cơ quan điều tra. Số tiền 4.000.000đ, ông trả cho anh Đ là tiền của ông, ông không yêu cầu bị cáo C phải trả lại cho ông số tiền này.

Lời khai của anh Nguyễn Văn H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án trình bày: Rạng sáng ngày 9/8/2017 anh đi chơi về đến khu vực ngã tư Me thì thấy C đi taxi đến và gọi anh, C hỏi vay 2.000.000đ và để lại chiếc ti vi nhãn hiệu LG49 inch, anh đã đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày C hỏi vay anh tiếp 3.000.000đ và hứa đến chiều tối bán ti vi sẽ trả tiền cho anh. Khi cho C vay tiền anh có hỏi ti vi của ai, C nói ti vi của C mới mua nên anh tin tưởng cho C vay tiền. Đối với chiếc ti vi nhãn hiệu LG49 inch, cơ quan điều tra Công an huyện TD đã thu

giữ. Anh Đỗ Văn Đ là anh trai bị cáo C đã trả cho anh số tiền 5.000.000đ. Nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì.

Trong vụ án này, còn có người đàn ông lái xe taxi chở C đi trộm cắp. Quá trình điều tra xác định, C không nhớ được đặc điểm của người lái taxi và địa chỉ cụ thể của hãng taxi. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đề cập xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT- VKSTD ngày 30/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Đỗ Mạnh C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt Đỗ Mạnh C từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2017 đến ngày 22/01/2018.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 để phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Anh Đ sau khi được cơ quan trả lại 01 chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90 và 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG, Model LG49LH511T 49 inch, anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường một khoản tiền gì.

Tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều có ý kiến về việc bị cáo C bị truy tố về tội trộm cắp tài sản là đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Mạnh C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận định giá tài sản; biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Do không có tiền để chơi game và chi tiêu cá nhân, nên khoảng 23giờ ngày 08/8/2017 và rạng sáng ngày 09/8/2017 tại nhà của C, C đã có hành vi trộm cắp của anh Đ (Là anh trai) 01 xe mô tô, loại xe Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90 và 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG, Model LG49LH511T 49 inch có giá trị theo định giá là 24.320.000 đồng.

Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Song theo quy định tại khoản 1 điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì hành vi phạm tội của bị cáo bị khởi tố, điều tra, truy tố theo Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xét xử đối với bị cáo C.

Hành vi của Đỗ Mạnh C đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

"Điều 138: Tội trộm cắp tài sản:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm."

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi trộm cắp này đã gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Ngày 08/12/2012, có hành vi gây rối trật tự công cộng tại sân vận động TQ ở thôn QN, xã TQ, huyện TĐ. Công an huyện TĐ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Mạnh C số tiền 375.000 đồng. Ngày 10/4/2013, C đã thi hành xong và được xóa tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất lỗi, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] *Về Vật chứng*: Đối với 01 chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1- 293.90 và 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG, Model LG49LH511T 49 inch. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô và chiếc ti vi là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Văn Đ. Ngày 13/8/2017 và ngày 29/12/2017, cơ quan điều tra Công an huyện TD đã trả lại chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90 và 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG Model LG49LH511T 49 inch cho anh Đỗ Văn Đ. Xác nhận việc trả chiếc xe mô tô và chiếc ti vi trên của cơ quan điều tra Công an huyện TD cho anh Đ là hợp pháp.

[9] Về phần dân sự: Anh Đ sau khi được cơ quan điều tra trả lại tài sản là chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc, BKS 88K1-293.90 và 01 chiếc ti vi màn hình phẳng, nhãn hiệu LG, Model LG49LH511T 49 inch, anh Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền gì. Ông Đỗ Xuân L không yêu cầu bị cáo C phải trả cho ông số tiền 4.000.000đ là số tiền ông trả cho anh Trần Văn Đ. Anh Trần Văn Đ và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường khoản tiền gì nên về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh C phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009;

Căn cứ điểm b, s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ điều 106; điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Đỗ Mạnh C 01 (Một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giam từ ngày 29/12/2017 đến ngày 22/01/2018.

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo Đỗ Mạnh C phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TD;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ, Thi hành án hình sự; Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Đường